24 tháng 08 năm 2007

Câu hỏi
Nghiên cứu Tình huống

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NHÂN THỌ PRUDENTIAL

1. Nếu chị Ba quyết định ký vào hợp đồng bảo hiểm và đóng phí theo hình thức hàng năm thì tính bình quân năm chị được hưởng suất sinh lợi kỳ vọng là bao nhiêu? (Giả định rằng sẽ không có bất cứ rủi ro nào về sức khỏe xảy ra đối với chị Ba trong thời hạn của hợp đồng bảo hiểm.)

2. Giả sử một khoản đầu tư với kỳ hạn và rủi ro tương đương với kỳ hạn của hợp đồng bảo hiểm có lợi suất hàng năm là 8%.

    a. Anh/chị giải thích như thế nào về sự khác nhau giữa con số 8% và đáp số tìm được trong câu 1?

    b. Tính giá trị hiện tại (PV) của ngân lưu trong hợp đồng bảo hiểm giáo dục với suất chiết khấu 8%/năm. Ý nghĩa kinh tế của giá trị hiện tại vừa tính được là gì?

3. Chị Ba được anh Bình cho biết rằng chị có thể tùy chọn hình thức trả phí: hàng năm, 6 tháng, 3 tháng hay hàng tháng. Chị Ba hiện gặp khó khăn trong việc trả phí 6.250.000 VNĐ vào đầu mỗi năm. Chị biết rằng nếu đi vay nóng, chị sẽ phải trả lãi suất 3%/tháng. Còn nếu gửi tiết kiệm, thì chị Ba được hưởng lãi suất 0,5%/tháng. Hình thức trả phí nào là có lợi cho chị Ba nhất?

Tình huống này do Nguyễn Xuân Thành soạn dựa trên mẫu hợp đồng bảo hiểm Phú-Thành Tài của Công ty Predential..

Các nghiên cứu tình huống của Chương trình Giảng dạy Fulbright được sử dụng làm tài liệu cho thảo luận trên lớp học, chứ không phải là để ủng hộ, phê bình hay dùng làm nguồn số liệu cho một tình huống chính sách cụ thể.

Nghiên cứu Tình huống

HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM NHÂN THỌ PRUDENTIAL

Chị Nguyễn Thị Ba, y tá trưởng tại Bệnh viên 175, vừa làm sinh nhật tròn 4 tuổi cho bé Hoa con chị. Nhìn cô con gái xinh xắn dở từng trang truyện tranh, quà tặng sinh nhật của ông bà ngoại, chị Ba thầm nghĩ làm sao có thể chuẩn bị đủ một số tiền cho con mình đi học sau này. Là người lo xa, chị biết rằng vấn đề tài chính gia đình sẽ khó khăn khi 14, 15 năm nữa con chị sẽ bước vào tuổi đi học đại học với những chi phí tốn kém còn chồng mình thì sắp tới tuổi nghỉ hưu.

Trong lúc nói chuyện về chi phí giáo dục cho con cái với các đồng nghiệp trong khoa, chị Ba đã được y tá Trần Thu Thảo khuyên là nên mua bảo hiểm nhân thọ. Thảo có em trai là Trần Bình làm nhân viên bán bảo hiểm nhân thọ của Prudential, và đã nghe theo lời em mua một hợp đồng bảo hiểm giáo dục Phú-Thành Tài. Chỉ sau một cú điện thoại của Thảo là Bình đã đi xe máy tới tận khoa để giải thích cặn kẽ cho chị Ba về lợi ích của việc mua bảo hiểm.

Để minh họa, Bình đã soạn sẵn cho chị Ba một bản mẫu quyền lợi của hợp đồng bảo hiểm Phú-Thành Tài trong đó chị Ba là người mua bảo hiểm còn bé Hoa là người được bảo hiểm (xem Phụ lục 1). Với thiết kế của Bình, chị Ba sẽ có đủ khả năng đóng bảo hiểm hàng năm, căn cứ vào mức thu nhập hiện tại của chị. Đến lúc con chị bước vào đại học thì chị sẽ được lĩnh tiền theo mức quyền lợi cam kết cộng với tiền lãi (gọi là bảo tức) tích lũy.

Kỳ hạn của hợp đồng bảo hiểm là 20 năm, bắt đầu từ năm bé Hoa được 5 tuổi. Trong vòng 14 năm đầu (từ năm 5 tuổi cho đến năm 18 tuổi), mỗi năm chị Ba phải đóng 6.250.000 đồng, vào *thời điểm đầu năm*. Nếu tính bình quân, "mỗi ngày chị phải đóng chưa đến 18.000 đồng", Bình vui vẻ nói. Hơn thế nữa, Bình cho biết thêm:

> "Cách đóng phí cũng rất linh hoạt. Chị có thể đóng phí năm, phí nửa năm, phí quý hay phí tháng. Đóng phí năm thì sẽ có lợi nhất bởi vì mỗi năm ta chỉ phải nghĩ đến nó có một lần và mức phí như vậy là hợp lý. Đóng phí tháng thì sẽ là 625.000 đồng/tháng. Như thế thì sẽ tốn hơn. Vả lại, tháng nào cũng có thư báo đóng phí, y như hóa đơn điện, nước, điện thoại,… đôi khi làm chúng ta không cảm thấy thoải mái. Nhưng nếu gia đình chưa chuẩn bị kịp thì vẫn có thể tham gia ngay với định kỳ phí nửa năm hay quý rồi đến ngày đáo niên ta chuyển sang định kỳ phí năm cũng không muộn."

Từ năm 18 tuổi cho đến năm 22 tuổi, bé Hoa sẽ nhận được tiền *vào cuối năm*. Với mệnh giá 100 triệu đồng của hợp đồng này, mức quyền lợi cam kết chắc chắn là 25 triệu đồng vào năm 18 tuổi, 15 triệu đồng mỗi năm từ năm 19 đến 21 tuổi và 30 triệu đồng vào năm 22 tuổi.[1]

Ngoài số tiền trả cam kết, hợp đồng có phát sinh lãi hàng tháng tùy thuộc vào kết quả kinh doanh hàng năm của Prudential vì đây là "bảo hiểm có bảo tức". Cộng thêm số tiền lãi tích lũy, thì số tiền nhận về của hợp đồng còn lớn hơn nhiều. Chỉ vào bản mẫu hợp đồng, Bình tính:

> "Từ năm cháu bước vào đại học ở tuổi 18 và những năm sau đó, cháu luôn được sự hỗ trợ tài chính của anh/chị. Cụ thể, năm cháu 18 tuổi, số tiền nhận được là 33 triệu đồng, 19 tuổi là 19,8 triệu đồng, 20 tuổi là 19,8 triệu đồng và 21 tuổi là 19,8 triệu đồng. Với những quyền lợi này, cháu Hoa, con chị, sẽ tự tin khi lựa chọn ngôi

[1] Tổng cộng bằng đúng 100 triệu đồng.

> trường đại học hằng mơ ước và yên tâm học tập trong suốt quãng đời sinh viên của mình.
>
> Hơn thế nữa, cháu còn vững tâm bước vào đời với một công việc phù hợp. Bởi vì với số tiền nhận được ở tuổi 22 (gần 40 triệu đồng), con gái chị sẽ có đủ tiền để mua sắm những vật dụng cần thiết khi bước vào đời và bắt đầu đi làm như máy vi tính, xe máy,…"

Kế tiếp, Bình đề cập tới lợi ích *bảo hiểm* của hợp đồng. Ngay cả trong trường hợp rủi ro xấu nhất xảy ra với người mua bảo hiểm, thì số tiền bảo hiểm phải đóng trong tương lai theo như quy định của hợp đồng sẽ được miễn đồng thời một khoản tiền sẽ được chi trả hàng năm để hỗ trợ kinh phí học phổ thông cho người được bảo hiểm cho đến khi được 18 tuổi. Chị Ba nhớ rõ từng lời nói của Bình:

> "Thưa chị, tham gia bảo hiểm có một điều tế nhị không ai muốn nhắc đến là rủi ro. Không phải chúng ta không muốn thì rủi ro không đến. Giả sử, điều không may xảy ra vào lúc bé 12 tuổi thì "Quyền lợi hỗ trợ kinh phí học phổ thông" sẽ chi trả liền tiếp số tiền 10 triệu đồng/1 năm trong 6 năm. Với quyền lợi này, trẻ bảo đảm được đi học và hoàn tất chương trình phổ thông trung học. Ngoài ra hợp đồng này còn được miễn phí trong tương lai. Quyền lợi cam kết và bảo tức vẫn được chi trả vào những năm cuối của hợp đồng."

Mặc dù đã hỏi đi, hỏi lại nhiều lần và được Bình giải thích rất cặn kẽ, chị Ba vẫn băn khoăn không biết mua bảo hiểm nhân thọ theo hợp đồng này thì có lợi không, cụ thể là so với việc gửi tiền tiết kiệm dài hạn ở ngân hàng thì thế nào. Chắc là mình phải đi hỏi một người hiểu biết về tài chính thôi – chị tự nhủ.

Phụ lục 1

PHÚ-THÀNH TÀI

Phú - Thành Tài

PRUDENTIAL
Luôn luôn lắng nghe. Luôn luôn thấu hiểu.

Họ tên người mua bảo hiểm:	Nguyễn Thị Ba	Số thẻ TTKH:	5.455.748
Họ tên người được bảo hiểm:	Nguyễn Thị Hoa	Nhóm nghề nghiệp:	2
Tuổi tính theo sinh nhật vừa qua:	4	Giới tính:	Nữ
Họ tên người được BH từ bỏ thu phí:	Nguyễn Thị Ba		
Tuổi tính theo sinh nhật vừa qua:	36	Giới tính:	Nữ

Bảo hiểm có bảo tức		Số tiền bảo hiểm	Phí bảo hiểm hàng năm
Phú - Thành Tài	trong 20 năm	100.000.000 VND	6.250.000 VND
		Tổng cộng:	6.250.000 VND

Tổng phí bảo hiểm theo định kỳ	Năm (VND):	6 tháng (VND):	3 tháng (VND):	tháng (VND):
	6.250.000	3.312.500	1.750.000	625.000

Minh họa về quyền lợi bảo hiểm

Năm hợp đồng	Tuổi	Phí bảo hiểm hàng năm(a) (VND)	Số tiền bảo hiểm(a) (VND)	Bảo tức tích lũy(b) (VND)	Tổng số tiền BH và bảo tức tích lũy (VND)	Giá trị hoàn lại(b) (VND)	Giá trị hoàn lại nếu tích lũy Quyền lợi HTKP học ĐH&TN ĐH (đã tính lãi suất) (VND)(c)
1	5	6.250.000	100.000.000	2.000.000	102.000.000	0	0
2	6	6.250.000	100.000.000	4.040.000	104.040.000	1.397.620	1.397.620
3	7	6.250.000	100.000.000	6.120.800	106.120.800	6.792.114	6.792.114
4	8	6.250.000	100.000.000	8.243.216	108.243.216	12.691.556	12.691.556
7	11	6.250.000	100.000.000	14.868.566	114.868.566	33.948.119	33.948.119
8	12	6.250.000	100.000.000	17.165.938	117.165.938	42.422.312	42.422.312
10	14	6.250.000	100.000.000	21.899.441	121.899.441	61.900.702	61.900.702
11	15	6.250.000	100.000.000	24.337.430	124.337.430	73.090.146	73.090.146
14	18	6.250.000	100.000.000	31.947.876	131.947.876	113.867.753	113.867.753
15	19		100.000.000	31.947.876	131.947.876	87.262.492	122.888.419
16	20		100.000.000	31.947.876	131.947.876	72.748.196	132.599.753
17	21		100.000.000	31.947.876	131.947.876	57.040.337	143.055.574
18	22		100.000.000	31.947.876	131.947.876	40.042.582	154.314.594
19	23		100.000.000	31.947.876	131.947.876	236.158	166.401.043
20	24		100.000.000	31.947.876	131.947.876	0	179.458.075

Quyền lợi Hỗ trợ kinh phí học đại học và tốt nghiệp đại học (Quyền lợi HTKP học ĐH và TNĐH)

Vào ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi người được bảo hiểm đạt tuổi	18	19	20	21	22	Tổng quyền lợi chi trả (VND)
Quyền lợi cam kết	25.000.000	15.000.000	15.000.000	15.000.000	30.000.000	**100.000.000**
Bảo tức tích lũy đi kèm (b)	7.986.969	4.792.181	4.792.181	4.792.181	9.584.363	**31.947.876**
Tổng quyền lợi	32.986.969	19.792.181	19.792.181	19.792.181	39.584.363	**131.947.875**

Quyền lợi Hỗ trợ kinh phí học phổ thông (khi Người được BH từ bỏ thu phí tử vong hay bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn)

- Miễn phí bảo hiểm phải đóng trong tương lai cho hợp đồng bảo hiểm này.
- 10.000.000 VND hỗ trợ kinh phí học phổ thông được trả vào mỗi ngày kỷ niệm hợp đồng cho đến ngày kỷ niệm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 18 tuổi.

Phí bảo hiểm được trình bày trên đây là phí tính cho người có sức khỏe trung bình theo tiêu chuẩn của Prudential.
Các minh họa nêu trên được lập cho một số năm tiêu biểu.
(a) Số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm được đảm bảo trong suốt thời hạn hợp đồng.
(b) Bảo tức tích lũy, Giá trị hoàn lại và Quyền lợi HTKP học ĐH và TNĐH ước tính thể hiện những dự tính của Prudential và sẽ tùy thuộc vào kết quả kinh doanh hàng năm. Bảo tức tích lũy được tính đến khi Người được bảo hiểm đạt 18 tuổi. Giá trị hoàn lại bao gồm Quyền lợi HTKP học ĐH và TNĐH.
(c) Quyền lợi HTKP học ĐH và TNĐH, nếu tích lũy, sẽ được hưởng lãi suất (hiện nay là 8% mỗi năm, lãi suất này có thể thay đổi).
Nếu người được bảo hiểm tử vong hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn khi dưới 4 tuổi, Prudential sẽ chi trả giá trị nào lớn hơn của tổng phí bảo hiểm đã đóng hoặc một phần số tiền bảo hiểm và bảo tức tích lũy (đến thời điểm đó) theo tỷ lệ như sau: dưới 1 tuổi: hoàn lại toàn bộ phí đã đóng, từ 1 tuổi đến dưới 2 tuổi: 25%, từ 2 tuổi đến dưới 3 tuổi: 50%, từ 3 tuổi đến dưới 4 tuổi: 75%.

Người trình bày : Trần Bình
Mã số đại lý: a99999999
Ngày 7/4/2005 3:30:31 PM
Version w9.6

Tôi đã đọc bản minh họa này và đã được đại lý tư vấn rõ ràng về quy tắc điều khoản của các sản phẩm bảo hiểm ghi trên.
Bên mua bảo hiểm ký tên

Phụ lục 2: Lãi suất tiết kiệm Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam

Kỳ hạn (tháng)	Lãi suất tiết kiệm (%/năm)	Lãi suất chứng chỉ tiền gửi (%/năm)
1	6,00	-
2	6,84	-
3	7,20	-
6	7,56	8,16
9	7,80	-
12	8,28	8,76
18	8,34	-
24	8,40	9,12
36	8,52	10,80
48	8,64	11,40
60	8,88	-

Nguồn: Website của Vietcombank; http://www.vietcombank.com.vn/vn/laisuat/; truy cập ngày 6/9/2007.